

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 2-BẮC NINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 241/2026/HS-ST

Ngày: 13/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2-BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Miện (giáo viên nghỉ hưu)

Ông Hoàng Hải

-Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 -Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 -Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 215/2026/TLST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

1.Bị cáo: Họ và tên: Hoàng Thanh T; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17/8/1993.

- **Tên gọi khác:** **Hoàng Văn T1.**

- Thẻ CCCD: 019093014165 cấp ngày 04/11/2024, nơi cấp: Cục C1 về TTXH Bộ C2.

- Nơi cư trú: Xóm L, xã B, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không;

- Đảng, đoàn thể chính quyền: Không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12.

- Họ và tên cha: Hoàng Văn C, sinh năm 1949 (đã chết)

- Họ và tên mẹ: Ma Thị S, sinh năm 1953 (đã chết).

- Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

- Vợ Hoàng Mỹ H- sinh năm 1998 (đã ly hôn).

- Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

- Tiền án: Tại Bản án số 26/2024/HSST ngày 12/6/2024, Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tài sản trộm cắp có giá trị 2.650.000 đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2025.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 41/2020/HSST ngày 28/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tài sản trộm cắp có giá trị 2.125.000 đồng; đã chấp hành xong bản án.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0019045 ngày 11/9/2020 của Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51 ngày 09/11/2022, Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 350.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã chấp hành xong.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15 ngày 03/3/2023, Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2404 ngày 10/5/2024 của UBND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép pháo”, đã chấp hành xong.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2026 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Bị hại:

Cháu Lý Huy H1, sinh ngày 20/11/2010 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn T, xã Q, tỉnh Cao Bằng

Người đại diện theo pháp luật của cháu H1:

Anh Lý Huy Đ, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn T, xã Q, tỉnh Cao Bằng

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Lý Huy H1:

Bà Trần Thu T2 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B. (có mặt)

Địa chỉ: Số F, đường L, phường B, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thanh T, sinh năm 1993 trú tại xóm L, xã B, tỉnh Thái Nguyên là người nghiện chất ma túy có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 28/3/2026, T đi đến địa bàn phường N, tỉnh Bắc Ninh tìm việc làm thì quen biết với anh Lý Huy H1, sinh ngày 20/11/2010 ở thôn T, xã Q, tỉnh Cao Bằng. Ngày 29/3/2026, T và anh H1 cùng chơi game tại quán T3 có địa chỉ tại tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh của anh Nguyễn Văn K, sinh năm 2004 ở thôn T, xã L, tỉnh Bắc Ninh. Buổi tối 30/3/2026, T đến chơi game tại quán này trước. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, anh H1 đến quán chơi game, ngồi ở dãy có 04 máy tính trong cùng đi từ cửa vào, vị trí máy của anh H1 ngồi sát lối đi lại. Đến khoảng 09 giờ ngày 31/3/2026, T dậy đi đến chỗ anh H1 thì thấy anh H1 đang ngủ ở trên ghế chơi game. Trục quan sát thấy tại túi quần bên phải của anh H1 có để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A76 màu xanh. Thấy anh H1 ngủ say nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của anh H1. Sau khi quan sát xung quanh thấy không ai để ý, T cúi người xuống, dùng tay phải trộm cắp chiếc điện thoại của anh H1 đút vào túi áo đang mặc rồi đi ra khỏi quán. Sau khi ra khỏi quán, T kiểm tra điện thoại thì thấy kẹp giữa ốp điện thoại có số tiền 1.050.000 đồng (gồm 05 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng). T lấy tiền cất vào túi rồi đi bộ đến khu vực cây xăng T4 thuê một người lái xe ôm chở đến khu vực ngã tư dưới chân cầu vượt Y thuộc địa phận phường T, tỉnh Bắc Ninh. Khi đang đi thì T có nói với

người xe ôm là cho vào quán điện thoại để bán điện thoại. Thấy vậy, người lái xe ôm này hỏi mua điện thoại thì T đồng ý và bán chiếc điện thoại trộm cắp của anh H1 cho người này với giá 600.000 đồng, nhưng không nói cho người này biết đây là tài sản trộm cắp mà có. Khi đến gầm cầu vượt Yên D, T xuống xe đi tìm quán internet để chơi game và chi tiêu hết số tiền trộm cắp và bán điện thoại của anh H1.

Buổi sáng ngày 31/3/2026, sau khi ngủ dậy, anh H1 thấy mất điện thoại đã nhờ anh K chủ quán cho xem lại camera thì phát hiện Hoàng Thanh T là người đã trộm cắp điện thoại và tiền để trong ốp điện thoại. Ngày 04/4/2026, anh H1 đã có đơn trình báo Công an phường N về việc bị trộm cắp chiếc điện thoại di động Oppo A76 màu xanh cầu hình ram 6Gb/rom 128 gb, có ốp lưng bằng nhựa màu trắng, không có sim và số tiền 1.050.000 đồng.

Cùng ngày 04/4/2026, Hoàng Thanh T đến Công an phường N đầu thú, giao nộp 01 chiếc áo khoác bò màu xanh đã qua sử dụng; Công an phường Nénh kiểm tra mẫu nước tiểu của Hoàng Thanh T, kết quả dương tính với ma túy Heroine. Cơ quan điều tra tiến hành cho Hoàng Thanh T chỉ vị trí trộm cắp tài sản, kết quả Hoàng Thanh T đã chỉ đúng vị trí anh H1 nằm ngủ trên ghế chơi game trong quán T3 98 của anh Nguyễn Văn K.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn video từ camera an ninh tại quán T3 và cho Hoàng Thanh T đã xem lại đoạn video, kết quả T thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh H1.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38 ngày 08/4/2026, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND phường N kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A76 màu xanh cầu hình ram 6GGBROM 128 gb đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá 31/3/2026 có giá trị 2.000.000 đồng; 01 chiếc ốp lưng điện thoại di động của máy Oppo A76 màu trắng trong suốt đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá 31/3/2026 có giá trị 10.000 đồng.

***Tại Bản cáo trạng số 92/CT-VKS-KV2 ngày 15/6/2026, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 -Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.**

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thanh T thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Thanh T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, i khoản 1-Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (04/4/2026). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

-Về xử lý vật chứng: **Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:**

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc khoác bò màu xanh, có cúc bằng kim loại của bị cáo T do không còn giá trị sử dụng.

-Về án phí: Bị cáo Hoàng Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

-Về dân sự: Không có

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thu T2 đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (04/4/2026). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Lời khai của bị cáo Hoàng Thanh T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, Hội đồng xét xử xét thấy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 31/3/2026, tại quán T3 có địa chỉ tại tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh, lợi dụng lúc anh Lý Huy H1 đang ngủ, Hoàng Thanh T đã có hành vi trộm cắp của anh H1 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A76 màu xanh cầu hình ram 6GB/ROM 128 trị giá 2.000.000 đồng, 01 ốp lưng bằng nhựa màu trắng trị giá 10.000 đồng, tiền mặt 1.050.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 3.060.000 đồng.

Bị cáo Hoàng Thanh T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sơ hở của người khác đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về vai trò và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Bị cáo đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, còn gây mất trật tự trị an xã hội, làm dao động trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần có hình phạt phù hợp để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Hoàng Thanh T thành khẩn ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

-Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h và tình tiết “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Cháu Lý Huy H1 và người đại diện theo pháp luật của cháu H1 không yêu cầu bị cáo Hoàng Thanh T phải bồi thường về dân sự. Nên HĐXX không xem xét, giải quyết

[8] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc khoác bò màu xanh, có cúc bằng kim loại của bị cáo T do không còn giá trị sử dụng.

[9] Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Hoàng Thanh T khai nhận tối ngày 03/4/2026, tại khu vực đề thuộc tổ dân phố Đ, phường V, tỉnh Bắc Ninh, Hoàng Thanh T mua 01 gói ma túy heroine với giá 200.000 đồng của người đàn ông không quen biết. T đã sử dụng hết số ma túy này tại chỗ. Cơ quan điều tra đã xác minh Hoàng Thanh T không thuộc diện đối tượng được quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Công an phường N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 1.500.000 đồng là có căn cứ.

[10] Về vật chứng: Do không xác định được thông tin người đàn ông mua điện thoại của Hoàng Thanh T nên cơ quan điều tra không thu hồi được tài sản. Đối với 01 chiếc áo khoác bò màu xanh là tài sản của Hoàng Thanh T không còn giá trị sử dụng, bị cáo đề nghị tiêu hủy nên cần tiêu hủy tài sản này.

[11] Về án phí:

Bị cáo Hoàng Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h,i khoản 1-Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T (tên gọi khác Hoàng Văn T1) 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (04/4/2026)

Căn cứ Điều 329-Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Thanh T 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc khoác bò màu xanh, có cúc bằng kim loại của bị cáo, do không còn giá trị sử dụng.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Hoàng Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- VKSND Khu vực 2 -Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

